

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng  
Dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu  
cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định  
Hợp phần 3: Nâng cấp công nghệ và hệ thống phân tích rủi ro thiên tai hỗ  
trợ phát triển cơ sở hạ tầng bền vững thích ứng biến đổi khí hậu**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;*

*Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định, do ADB tài trợ;*

*Căn cứ Quyết định số 5331/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) - Dự án thành phần tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện, dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích*

*ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 5076/QĐ-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định, Hợp phần 3: Nâng cấp công nghệ và hệ thống phân tích rủi ro thiên tai hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng bền vững thích ứng biến đổi khí hậu;*

*Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 40/TTr-BQL ngày 01/4/2025 và đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản thẩm định số 1248/SNNMT-KHTH ngày 15/4/2025 và Tờ trình số 261/TTr-SNNMT ngày 21/4/2025.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định, Hợp phần 3 Nâng cấp công nghệ và hệ thống phân tích rủi ro thiên tai hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng bền vững thích ứng biến đổi khí hậu, với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên dự án:** Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định.

Hợp phần 3: Nâng cấp công nghệ và hệ thống phân tích rủi ro thiên tai hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng bền vững thích ứng biến đổi khí hậu.

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

**3. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

**4. Tổ chức tư vấn lập dự án điều chỉnh, bổ sung:** Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng hạ tầng Huy Hoàng và Công ty TNHH Tư vấn và phát triển công nghệ Hợp Phát.

**5. Chủ nhiệm lập dự án:** Thạc sĩ Lê Nguyên Hồng.

**6. Địa điểm xây dựng:** Huyện Tây Sơn, Vân Canh, Phù Cát, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, An Lão, Tuy Phước, thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

**7. Nhóm dự án, loại, cấp công trình thuộc dự án**

- Nhóm dự án: Nhóm B.

- Loại, cấp công trình: Công trình phục vụ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cấp IV.

**8. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng điều chỉnh, bổ sung:**

STT	Nội dung đã phê duyệt	Nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
1	<p>Lắp đặt 02 trạm an toàn hồ đập tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ chứa nước Định Bình, xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh (đo lưu lượng và mực nước ở vị trí trước hồ).</li> <li>- Hồ chứa nước Núi Một, xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn (đo lưu lượng và mực nước ở vị trí trước hồ).</li> </ul>	<p>Lắp đặt 02 trạm an toàn hồ đập tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ chứa nước Định Bình, xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh (đo lưu lượng và mực nước ở vị trí trước hồ).</li> <li>- Hồ chứa nước Núi Một, xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn (đo lưu lượng và mực nước ở vị trí trước hồ).</li> </ul>	Không thay đổi
2		<p>Lắp đặt thiết bị hệ thống quan trắc, vận hành hồ chứa nước Định Bình, Thuận Ninh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ Định Bình: Lắp đặt 01 trạm đo mực nước thượng lưu hồ, 02 trạm đo độ mở cửa tràn xả mặt (06 cửa), 02 trạm đo độ mở cửa tràn xả sâu (06 cửa), 01 trạm đo mực nước hạ lưu, 02 trạm đo độ mở cửa cống Vĩnh Thạnh và cống Vĩnh Hiệp, 01 trạm giám sát trung tâm tại nhà quản lý</li> <li>- Hồ Thuận Ninh: Lắp đặt 01 trạm đo độ mở cửa tràn (03 cửa), 01 trạm đo mực nước kênh sau cống, 01 trạm đo lưu lượng và mực nước hạ du, 01 trạm giám sát trung tâm tại nhà quản lý, 01 trạm đo mưa tự động trong lưu vực lòng hồ (cách đập khoảng 3,7km về phía lòng hồ); Xây dựng 01 nhà trên mặt đập để lắp đặt các thiết bị giám sát.</li> </ul>	<p>Các hạng mục này trước đây đã được nghiên cứu, tính toán và dự trù kinh phí vào Tổng mức đầu tư nhưng chưa được thể hiện nội dung cụ thể trong Quyết định. Do đó, cần rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ Định Bình: Điều chỉnh giảm 02 trạm camera giám sát; bổ sung 01 trạm đo mực nước hạ lưu và 02 trạm đo độ mở cửa cống Vĩnh Thạnh và cống Vĩnh Hiệp.</li> <li>- Hồ Thuận Ninh: Điều chỉnh giảm 01 trạm đo mực nước thượng lưu hồ, 01 trạm đo độ mở cửa cống, 02 trạm camera giám sát; tăng 01 trạm đo mưa tự động trong lưu vực lòng hồ.</li> </ul>

STT	Nội dung đã phê duyệt	Nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
3	<p>Lắp đặt 06 trạm quan trắc dòng chảy và cảnh báo báo lũ sớm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Kôn, tại cầu Phú Phong, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Lại Giang, tại cầu Bồng Sơn, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Kim Sơn, tại cầu Mực Kiến, xã Ân Tường Đông, huyện Hoài Ân.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông La Tinh, tại hạ lưu đập Cây Gai, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Hà Thanh, tại cầu Canh Vinh, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Trường Úc, tại cầu Hà Thanh 7, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.</li> </ul>	<p>Lắp đặt 08 trạm quan trắc dòng chảy và cảnh báo báo lũ sớm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Kôn, tại cầu An Thái, xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Lại Giang, tại cầu Bồng Sơn, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Kim Sơn, tại cầu Mực Kiến, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông La Tinh, tại thượng lưu đập Cây Ké, xã Cát Tài, huyện Phù Cát.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Hà Thanh, tại cầu Canh Vinh, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Trường Úc, tại cầu Hà Thanh 7, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông An Lão, tại cầu Bến Nhơn, xã An Hoà, huyện An Lão.</li> <li>- Đo lưu lượng và mực nước trên sông Hà Thanh, tại cầu Cầu Vân Hà, phường Trần Quang Diệu, Thành phố Quy Nhơn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung 2 trạm: (i) Đo lưu lượng và mực nước trên sông An Lão, tại cầu Bến Nhơn, xã An Hoà, huyện An Lão; (ii) Đo lưu lượng và mực nước trên sông Hà Thanh, tại cầu Vân Hà, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn</li> <li>- Điều chỉnh vị trí Đo lưu lượng và mực nước trên sông Kôn về tại cầu An Thái, xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn; Đo lưu lượng và mực nước trên sông Kim Sơn, tại cầu Mực Kiến, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân và Đo lưu lượng và mực nước trên sông La Tinh về tại đập Cây Ké, xã Cát Tài, huyện Phù Cát</li> </ul>

STT	Nội dung đã phê duyệt	Nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
4	<p>Cập nhật mô hình dự báo ngập lụt hạ du lưu vực sông Kôn - Hà Thanh theo thời gian thực: Xây dựng bổ sung mô hình thủy văn, thủy lực 1 chiều và 2 chiều cho lưu vực sông Hà Thanh từ thượng nguồn đến cầu Diêu Trì, kết nối với mô hình thủy văn, thủy lực sông Kôn đã lập trong dự án lập kế hoạch quản lý tổng hợp lưu vực sông Kôn - Hà Thanh</p>	<p>- Xây dựng mô hình thủy văn, thủy lực 1 chiều và 2 chiều cho lưu vực sông Hà Thanh từ thượng nguồn sông Hà Thanh đến cầu Diêu Trì.</p> <p>- Nâng cấp mô hình thủy văn, thủy lực 1 chiều và hai chiều đã có thuộc dự án lập Kế hoạch quản lý tổng hợp lưu vực sông Kôn: Cập nhật các thay đổi địa hình, khu dân cư theo hiện trạng và quy hoạch, tinh chỉnh mô hình</p>	<p>- Không thay đổi</p>
5	<p>Xây dựng Cơ sở dữ liệu trung tâm (Central Data Hub-CDH) và lắp đặt trang thiết bị điều khiển trung tâm đặt tại Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Bình Định, bao gồm các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu đặc tính lòng hồ và thông số công trình đầu mối cho 28 hồ chứa trong lưu vực sông Kôn - Hà Thanh.</li> <li>- Lắp đặt thiết bị quan trắc mực nước thượng lưu kết hợp đo mưa tại đầu mối 13 hồ chứa vừa và lớn trong lưu vực sông Kôn - Hà Thanh</li> <li>- Xây dựng phần mềm dự báo lũ và hỗ trợ điều hành cho các hồ chứa lớn Định Bình, Thuận Ninh, Núi Một.</li> </ul>	<p>Xây dựng Cơ sở dữ liệu trung tâm (Central Data Hub-CDH) và lắp đặt trang thiết bị điều khiển trung tâm đặt tại Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Bình Định, bao gồm các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu đặc tính lòng hồ và thông số công trình đầu mối cho 22 hồ chứa trong lưu vực sông Kôn - Hà Thanh.</li> <li>- Lắp đặt thiết bị quan trắc mực nước thượng lưu kết hợp đo mưa tại đầu mối 11 hồ chứa vừa và lớn trong lưu vực sông Kôn - Hà Thanh.</li> <li>- Xây dựng phần mềm dự báo lũ và hỗ trợ điều hành cho các hồ chứa lớn Định Bình, Thuận Ninh, Núi Một.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh giảm 06 hồ chứa đã được đo từ dự án khác</li> <li>- Điều chỉnh giảm 02 hồ chứa đã thực hiện từ dự án khác</li> <li>- Không thay đổi</li> </ul>

STT	Nội dung đã phê duyệt	Nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện phần mềm dự báo lũ, dự báo ngập lụt hạ du lưu vực sông Kôn - Hà Thanh (nâng cấp phần mềm đã có thuộc dự án lập kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông Kôn - Hà Thanh).</li> <li>- Hỗ trợ mua số liệu dự báo mưa lớn từ các cơ quan dự báo chuyên ngành và kết nối vào mô hình thủy văn, thủy lực sông Kôn - Hà Thanh.</li> <li>- Mua sắm lắp đặt máy chủ tính toán, máy chủ lưu trữ, bộ phần mềm MIKE để phục vụ tính toán các mô hình dự báo và các trang thiết bị phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tại Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bình Định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng phần mềm dự báo ngập lụt vùng hạ du lưu vực sông Kôn - Hà Thanh theo thời gian thực.</li> <li>- Hỗ trợ mua số liệu dự báo mưa lớn từ các cơ quan dự báo chuyên ngành và kết nối vào mô hình thủy văn, thủy lực sông Kôn - Hà Thanh.</li> <li>- Mua sắm lắp đặt máy tính vận hành và lưu trữ, thuê máy chủ, mua bộ phần mềm MIKE để phục vụ tính toán các mô hình dự báo và các trang thiết bị phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tại Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định.</li> <li>- Xây dựng phần mềm giám sát hình ảnh trực tuyến việc vận hành xả nước của các hồ chứa trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh.</li> <li>- Nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật cho văn phòng trung tâm dữ liệu: Cải tạo lại phòng trực ban hiện có, Sửa chữa mái chống thấm dột và Cải tạo lại phòng hội trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không thay đổi</li> <li>- Không thay đổi</li> <li>- Thay đổi từ mua máy chủ tính toán sang thuê máy chủ ảo, thay đổi từ mua máy chủ lưu trữ sang mua ổ cứng lưu trữ mạng NAS. Bổ sung 01 máy tính vận hành và lưu trữ số liệu.</li> <li>- Thay đổi tên Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định</li> <li>- Bổ sung</li> <li>- Bổ sung</li> </ul>

**9. Giá trị Tổng mức đầu tư xây dựng điều chỉnh, bổ sung: 27.400.000.000 đồng (Hai mươi bảy tỷ, bốn trăm triệu đồng).**

*DVT: 1.000 đồng*

S T T	Khoản mục kinh phí	Giá trị theo QĐ số 5076/QĐ- UBND ngày 11/12/2020	Giá trị sau điều chỉnh, bổ sung	Chênh lệch	Phân theo nguồn vốn	
					Vốn Viện trợ không hoàn lại	Vốn đối ứng
1	Chi phí xây dựng	1.967.242	1.313.258	-653.984	1.193.870	119.388
2	Chi phí thiết bị và phần mềm	20.162.961	16.484.654	-3.678.307	15.414.515	1.070.139
3	Chi phí QLDA	394.722	299.792	-94.930		299.792
4	Chi phí tư vấn ĐT XD	1.227.676	5.025.796	3.798.120	4.090.575	935.221
5	Chi phí chi khác	176.783	516.275	339.492		516.275
6	Dự phòng chi	3.470.616	3.760.225	289.609	3.292.449	467.776
	<b>Tổng cộng</b>	<b>27.400.000</b>	<b>27.400.000</b>	<b>0</b>	<b>23.991.409</b>	<b>3.408.591</b>

**10. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn viện trợ không hoàn lại của ADB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh.

**11. Thời gian thực hiện:** Năm 2020 – 2026 (tháng 11/2026).

**12. Đơn vị quản lý vận hành công trình:**

- Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi: Quản lý vận hành thiết bị lắp đặt tại 3 hồ chứa: Định Bình, Núi Một, Thuận Ninh và 08 trạm quan trắc mực nước hồ kết hợp đo mưa tự động tại đầu mối các hồ chứa.

- UBND huyện Tây Sơn: Quản lý vận hành thiết bị lắp đặt tại 3 trạm quan trắc mực nước hồ kết hợp đo mưa tự động tại đầu mối các hồ chứa: hồ Hóc Đèo, xã Tây Thuận; hồ Thủ Thiện, xã Bình Nghi; hồ Đồng Quy, xã Tây An.

- Chi cục Thủy lợi: Quản lý vận hành thiết bị lắp đặt các hạng mục còn lại và phần mềm.


**13. Các nội dung khác:**

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định tại Văn bản số 1248/SNNMT-KHTH ngày 15/4/2025.


- Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện việc Báo cáo giám sát, đánh giá trước khi khởi công dự án và báo cáo định kỳ theo quy định tại Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 5076/QĐ-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 5076/QĐ-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh và các quyết định khác của cấp có thẩm quyền liên quan đến dự án.

**Điều 2.** Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và quy định của Nhà tài trợ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND các huyện: Vân Canh, Phù Cát, Phù Mỹ, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, An Lão, Tuy Phước, thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Giám đốc Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPKT;
- Lưu: VT, K10. 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Nguyễn Tự Công Hoàng**